

Số: 145 /KH-BCĐ

Hà Đông, ngày 14 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2019 - 2020

Căn cứ Điều lệ trường Mầm non; Điều lệ trường Tiểu học; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014;

Căn cứ Công văn số 412/SGD&ĐT-QLT ngày 29/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 - 2020; Kế hoạch số 1103/KH-SGDĐT ngày 29/03/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội triển khai công tác thi, tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 thành phố Hà Nội năm học 2019 - 2020;

Xét tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất, kết quả điều tra phổ cập giáo dục năm 2019 và Tờ trình của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn quận;

Ban Chỉ đạo tuyển sinh (BCĐTS) Quận ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 - 2020 trên địa bàn quận, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo 5 rõ: Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: Tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp. Tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. NỘI DUNG CHÍNH TRONG TUYỂN SINH

I. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh:

a) *Phương thức tuyển sinh:* Xét tuyển.

b) *Đối tượng dự tuyển:* Các cháu trong độ tuổi quy định, hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, lưu trú trên địa bàn tuyển tuyển sinh.

2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Biểu số 1.

- 44 trường mầm non công lập: Tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyển.

- 27 trường mầm non ngoài công lập: Tuyển sinh trong toàn quận.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Đơn xin học (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường.

4. Chú ý:

- Các trường mầm non tuyệt đối không tuyển sinh trước thời gian quy định và không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

- Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyển tuyển sinh được giao, trẻ các gia đình chính sách, hộ nghèo, khuyết tật.

II. Tuyển sinh vào lớp 1

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh:

a) *Phương thức:* Xét tuyển.

b) *Đối tượng:* Trẻ hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú, tạm trú, lưu trú trên địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

2. *Độ tuổi dự tuyển:* Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2013). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Đơn xin học (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, hoặc giấy

xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường (các trường hợp tạm trú, lưu trú phải xuất trình thêm hộ khẩu thường trú).

4. Chỉ tiêu và tuyển sinh: Biểu số 2

- 28 trường tiểu học công lập: Tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyến;
- 08 trường tiểu học ngoài công lập: Tuyển sinh trong toàn quận;

III. Tuyển sinh vào lớp 6:

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh:

a) *Phương thức:* Xét tuyển

b) *Đối tượng:* Những học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm học 2018 - 2019 tại các trường tiểu học trên địa bàn quận, hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú, tạm trú, lưu trú trên địa bàn được phân tuyến tuyển sinh.

2. Độ tuổi:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2008).

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở độ tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định;

+ Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

3. Hồ sơ:

- Đơn xin dự tuyển vào trường THCS (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng) và kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường (các trường hợp tạm trú, lưu trú phải xuất trình thêm hộ khẩu thường trú);

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

4. Chỉ tiêu và tuyển sinh: Biểu số 3

- 19 trường THCS công lập:

+ 18 trường tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyến;

+ Trường THCS Lê Lợi: BCĐTS có kế hoạch tuyển sinh riêng;

- 03 trường THCS ngoài công lập: Tuyển sinh trong toàn quận.

IV. Thời gian tuyển sinh:

1. Đối với các trường công lập:

a) *Cấp mã số học sinh*: Các trường mầm non, tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 25/5/2019.

b) *Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến*:

+ Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2019 đến hết ngày 03/7/2019;

+ Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2019 đến hết ngày 06/7/2019;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2019 đến hết ngày 09/7/2019;

c) *Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp*: Từ ngày 13/7/2019 đến hết ngày 18/7/2019.

2. Đối với các trường ngoài công lập: từ ngày 26/5/2019 đến ngày 12/7/2019.

3. Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến hết ngày 18/7/2019.

- Sau ngày 18/7/2019, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng GDĐT; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng GDĐT cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 20/7/2019 đến ngày 22/7/2019.

- Các trường tiểu học: Trước ngày 05/6/2019 trả học bạ học sinh lớp 5 đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm học 2018 - 2019 cho cha mẹ học sinh. Trong học bạ có kèm theo mã số tuyển sinh trực tuyến của học sinh và bản hướng dẫn để cha mẹ học sinh được biết.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục & Đào tạo - Thường trực Ban Chỉ đạo tuyển sinh

1.1 Phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ, số học sinh đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường. Tham mưu UBND quận ký ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh (BCĐTS), Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 – 2020 và báo cáo Sở GDĐT;

1.2. Triển khai kế hoạch tuyển sinh của BCĐTS, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn. Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh của các trường;

1.3. Trưởng phòng GDĐT ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn;

1.4. Phối hợp với UBND các phường công bố công khai kế hoạch tuyển sinh của BCĐTS về: Tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường;

1.5. Chỉ đạo các trường tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch của BCĐTS và hướng dẫn của Sở GDĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1. Kiểm soát chặt chẽ, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyển của các trường, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao;

1.6. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học và THCS cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang sổ liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định;

1.7. Báo cáo UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên và tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều giữa các trường;

1.8. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến và các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2019-2020 trên địa bàn quận;

1.9. Thành lập các đoàn kiểm tra (theo cấp học) việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh. Duyệt kết quả tuyển sinh của các trường học.

1.10. Công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường.

2. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

2.1. Chủ động phối hợp với UBND các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công; Chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường báo cáo phòng GDĐT. Tham gia đầy đủ Hội nghị phổ biến, hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GDĐT, phòng GDĐT tổ chức.

2.2. Thông báo công khai tại trường về tuyển sinh do BCĐTS quận quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại trường. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính);

2.3. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến;

2.4. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường;

2.5. Thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) của đơn vị, trình Trưởng phòng GDĐT ra Quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên (danh sách HĐTS gửi về phòng GDĐT vào ngày 15/5/2019 - bộ phận chuyên môn cấp học nhận và tổng hợp). HĐTS có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao;

2.6. Tổ chức cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu; chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh về mã học sinh, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định.

2.7. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh... trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ (đối với lớp 6), dữ liệu tuyển sinh trực tuyến (nếu có), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: "Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu" sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

b) Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

2.8. Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2.9. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh cho UBND phường và phòng GDĐT.

3. Các trường ngoài công lập

3.1. Niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh của BCĐTS quận; thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

3.2. Ưu tiên tiếp nhận số học sinh trên địa bàn quận Hà Đông.

3.3. Giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo (nếu có), thực hiện chế độ báo cáo trong thời gian tuyển sinh theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các phường

4.1. Tuyên truyền, vận động và chỉ đạo đài truyền thanh của phường thường xuyên phổ biến kế hoạch tuyển sinh của BCĐTD để học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn biết và làm các thủ tục nhập học theo quy định.

4.2. Phối hợp với các nhà trường trên địa bàn làm tốt công tác điều tra phổ cập; xác minh những trường hợp có hộ khẩu không rõ ràng, hoặc có hộ khẩu nhưng không thường xuyên cư trú sinh hoạt tại địa bàn; quán triệt Công an phường chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc xác nhận thực tế cư trú và thời điểm cư trú.

4.3. Phối hợp với phòng GDĐT rà soát cơ sở vật chất các trường học thuộc địa bàn, có kế hoạch sửa chữa chống xuống cấp, đồng thời báo cáo và tham mưu UBND

quận những khó khăn vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện. Tổ chức vận động cha mẹ học sinh hiểu và thực hiện tốt về chủ trương xóa phòng học tạm, các điểm trường lẻ không đảm bảo đủ điều kiện học tập theo quy định.

4.4. Thường xuyên phối hợp cùng phòng GDĐT kiểm tra các cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn theo quy định.

5. Công an quận

Chỉ đạo Công an phường đảm bảo tính chính xác, khách quan trong việc xác nhận đăng ký nhập khẩu tạm trú, lưu trú và phối hợp xác minh những trường hợp hộ khẩu không rõ ràng, chịu trách nhiệm về tính chính xác.

6. Trung tâm Văn hóa thông tin & Thể thao

Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh quận và công khai trên Cổng thông tin điện tử quận về kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2019 - 2020 của BCĐTS quận từ ngày 15/6/2019 đến hết ngày 22/7/2019.

7. Các bậc cha mẹ học sinh

7.1. Nộp hồ sơ tuyển sinh cho con, em theo tuyển sinh đúng thời gian quy định;

7.2. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin trong đơn xin nhập học và các hồ sơ minh chứng, tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành công tác tuyển sinh;

7.3. Phản ánh về HĐTS của trường những vấn đề thắc mắc trong quá trình thực hiện tuyển sinh.

II. Lịch làm việc và chế độ báo cáo

1. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

Báo cáo về BCĐTS (qua phòng GDĐT - cơ quan thường trực) về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Ngày 01/4/2019: Nộp báo cáo đề xuất tuyển sinh năm học 2019 - 2020 của đơn vị: Tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh.

- Ngày 13/6/2019: Dự Hội nghị Hiệu trưởng triển khai Kế hoạch tuyển sinh năm học 2019 - 2020 của BCĐTS.

- Từ ngày 01/7/2019: Tuyển sinh theo kế hoạch của BCĐTS.

- Ngày 23/7/2019: Nộp báo cáo nhanh về kết quả tuyển sinh.

- Ngày 26/7/2019: Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

2. Phòng Giáo dục & Đào tạo quận

Báo cáo về Sở GDĐT và BCĐTS công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Ngày 11/5/2019: Trình UBND quận phê duyệt kế hoạch tuyển sinh;

- Ngày 17/5/2019: Nộp bản kế hoạch tuyển sinh về Sở GDĐT;

- Ngày 24/7/2019: Nộp Báo cáo nhanh về công tác tuyển sinh;

- Ngày 30/7/2019: Nộp Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

III. Một số điều cần lưu ý

1. BCĐTS quận giao phòng GDĐT chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh của BCĐTS quận (về tuyển, chỉ

tiêu, đối tượng, thời gian thực hiện). Trong thời gian tuyển sinh, thường xuyên tiến hành kiểm tra công tác tuyển sinh tại các đơn vị trường học.

2. Những trường học có sự điều chỉnh về số học sinh, số lớp đầu cấp hoặc có sự bất thường trong công tác tuyển sinh, hoặc có nhu cầu sát nhập lớp, tách lớp ở những khối còn lại so với năm học trước yêu cầu làm tờ trình báo cáo về phòng GDĐT để xem xét giải quyết.

3. Những vấn đề không được đề cập trong kế hoạch tuyển sinh này vẫn thực hiện theo đúng các văn bản: Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, Hướng dẫn tuyển sinh năm học 2019-2020 của Sở GDĐT Hà Nội.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 - 2020 của BCĐTS quận. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc yêu cầu phản ánh trực tiếp về BCĐTS (qua phòng GDĐT - cơ quan thường trực) để thống nhất giải quyết./.

ueth

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT Hà Nội;
- TTQU, HĐND, UBND quận;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các phường;
- HẾTS trường MN, TH, THCS; (để th/hiện)
- Lưu: VT

Đề
b/c

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Phạm Thị Hòa

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
BAN CHỈ ĐẠO TUYỂN SINH

GIAO CHỈ TIÊU VÀ TUYỂN TUYỂN SINH CẤP THCS
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo kế hoạch số 45 /KH-BCĐ ngày 14 / 5 /2019 của BCĐ TS quận Hà Đông)

Biểu số 03

TT	TRƯỜNG	Cơ sở vật chất			Đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có			Số lớp và học sinh năm học 2018-2019				Số lớp và học sinh năm học 2019 - 2020				Tuyển tuyển sinh năm học 2019-2020	Tỷ lệ HS trên lớp						
		Tổng số phòng học hiện có	Trong đó số PH xây mới	Phòng học lớp 6	Tổng số	Chia ra			Tổng số lớp	T/số HS	Trong đó				Tổng số lớp		Tổng số học sinh	Trong đó số lớp và học sinh lớp 6				Toàn trường	Lớp đầu cấp
						Lãnh đạo	Giáo viên	Nhân viên			Lớp 9		Lớp 6					HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn		Chỉ tiêu giao			
											Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh				Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
TỔNG TOÀN QUẬN		518	111	153	1075	50	899	126	507	20249	109	4171	156	6383	569	23502	138	7424	171	7424	Tổng số 22 trường; So với NH 2018-2019 tăng thêm 62 lớp, 3253 HS; trong đó lớp đầu cấp tăng 15 lớp, 1041 HS	41	43
TỔNG KHỐI CÔNG LẬP		444	87	140	974	44	830	100	481	19618	104	4072	146	6126	535	22570	138	7424	158	7024	Tổng số 19 trường; So với NH 2018-2019 tăng thêm 54 lớp, 2952 HS, trong đó lớp đầu cấp tăng 12 lớp, 898 HS	42	44
TỔNG NGOÀI CÔNG LẬP		74	24	13	101	6	69	26	26	631	5	99	10	257	34	932	0	0	13	400	Tổng số 3 trường; So với NH 2018-2019 tăng thêm 8 lớp, 301 HS	27	31
A/ KHỐI TRƯỜNG CÔNG LẬP																							
1	Kiến Hưng	17	0	5	37	2	29	6	15	619	3	122	5	201	17	722	6	260	5	225	Phường Kiến Hưng: tổ dân phố số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8	42	45
2	Mậu Lương	20	20	5	32	1	26	5	14	456	3	84	4	163	18	672	5	320	7	300	Phường Kiến Hưng: tổ dân phố 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22; Khu Cầu Bưởi; Chung cư Thu nhập thấp, Mipec; Khu đầu giá và dịch vụ Mậu Lương; Khu đô thị Thanh Hà, Hưng Thịnh.	37	43

TT	TRƯỜNG	Cơ sở vật chất			Đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có			Số lớp và học sinh năm học 2018-2019				Số lớp và học sinh năm học 2019 - 2020				Tỷ lệ HS trên lớp		Tuyển tuyển sinh năm học 2019-2020						
		Tổng số phòng học hiện có	Trong đó số PH xây mới	Phòng học lớp 6	Tổng số	Chia ra			Tổng số lớp	T/số HS	Trong đó				Tổng số lớp					Tổng số học sinh	Trong đó số lớp và học sinh lớp 6			
						Lãnh đạo	Giáo viên	Nhân viên			Lớp 9		Lớp 6								HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn		Chi tiêu giao	
											Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh							Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
7	Dương Nội	28	0	7	60	3	51	6	28	1081	7	275	7	311	31	1256	13	589	10	450	*Phường Dương Nội: Tổ dân phố: Đoàn Kết, Hòa Bình, Hoàng Hanh, Hoàng Văn Thụ, Kiên Quyết, Quang Minh, Quyết Tâm, Thăng Lợi, Thành Công, Thống Nhất, Trung Bình, Quyết Tiến, Trung Kiên, Vinh Quang - Khu đất dịch vụ La Dương, La Nội; LK27, 28; LK16, 17, 18; LK31 - Khu tập thể ĐH Kiểm sát		41	45
8	Lê Quý Đôn	30	0		48	2	41	5	29	1188	4	143	12	518	35	1495	7	468	10	450	*Phường Dương Nội: Khu đô thị Dương Nội (CT7); Nam Cường, An Hưng; Tòa nhà AnLand; Liền kề 19A, 19B, 20A, 20B.		43	45
9	Lê Lợi	28	28	6	58	3	50	5	28	1248	8	315	6	292	26	1143			6	210	Trong toàn quận		44	35
10	Mỗ Lao	24	0	7	59	2	52	5	28	959	6	216	8	287	30	1064	6	330	8	321	Phường Mộ Lao		35	40
11	Văn Quán	19	19	10	50	3	41	6	24	961	4	160	9	380	30	1251	10	463	10	450	Phường Văn Quán		42	45
12	Phú La	27	6	10	51	2	46	3	27	1151	5	197	10	422	32	1404	10	450	10	450	Phường Phú La		44	45
13	Văn Khê	26	4	8	48	2	42	4	23	958	5	202	7	283	26	1091	6	360	8	335	Phường La Khê		42	42
14	Văn Yên	30	0	10	71	2	63	6	34	1387	7	266	12	490	40	1706	8	598	13	585	Phường Phúc La		43	45
15	Yên Nghĩa	24	0	9	51	2	44	5	27	1095	6	245	8	312	30	1240	8	428	9	390	Phường Yên Nghĩa		41	43